

MARKET INSIGHTS REPORTS

22/11/2022

NVL ĐƯỢC GIẢI CỨU - THỊ TRƯỜNG GIAO DỊCH ĐẦY CẢM XÚC



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Shorting Star”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng là tín hiệu tiêu cực về mặt kỹ thuật.

Các điểm cần lưu ý: (i) MA(20) với mốc 982 điểm đóng vai trò kháng cự mạnh về tâm lý. (ii) Mẫu nền nay là mẫu nền tiêu cực đặc biệt đặt trong bối cảnh phiên sáng thị trường khá hưng phấn. (iii) Nhóm dầu khí và chứng khoán cần trụ vững vào phiên giao dịch ngày mai để khiến tâm lý thị trường không chuyển trạng thái bi quan.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 08 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 13 mã cho tín hiệu đi ngang. Ngân hàng cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 40% và 100% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào giao dịch ngày mai. Kháng cự là 982 điểm. Hỗ trợ 870 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Cung cầu dầu mỏ trong giai đoạn vừa qua;

TTCK Mỹ: Hiện thị trường có xu hướng đi ngang với mức tăng giảm không quá 1%. Nhìn chung thị trường có sự phân hóa trong giao dịch. Các cổ phiếu ngành truyền thông như công nghiệp, bán lẻ, ngân hàng có xu hướng tăng giá tốt hơn nhóm công nghệ

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	580
Số cổ phiếu không có giao dịch	48
Số cổ phiếu tăng giá	256 / 40.76%
Số cổ phiếu giảm giá	199 / 31.69%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	173 / 27.55%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	222
Số cổ phiếu không có giao dịch	119
Số cổ phiếu tăng giá	122 / 35.78%
Số cổ phiếu giảm giá	54 / 15.84%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	165 / 48.39%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	351
Số cổ phiếu không có giao dịch	508
Số cổ phiếu tăng giá	183 / 21.30%
Số cổ phiếu giảm giá	98 / 11.41%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	578 / 67.29%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	67,921,151	59,883,009	8,038,142
% KL toàn thị trường	6,47%	5,70%	
Giá trị	1614,87 tỷ	1359,36 tỷ	255,51 tỷ
% GT toàn thị trường	10,56%	8,89%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,343,825	457,023	886,802
% KL toàn thị trường	1,32%	0,45%	
Giá trị	19,67 tỷ	3,52 tỷ	16,15 tỷ
% GT toàn thị trường	3,26%	0,58%	

UPCOM

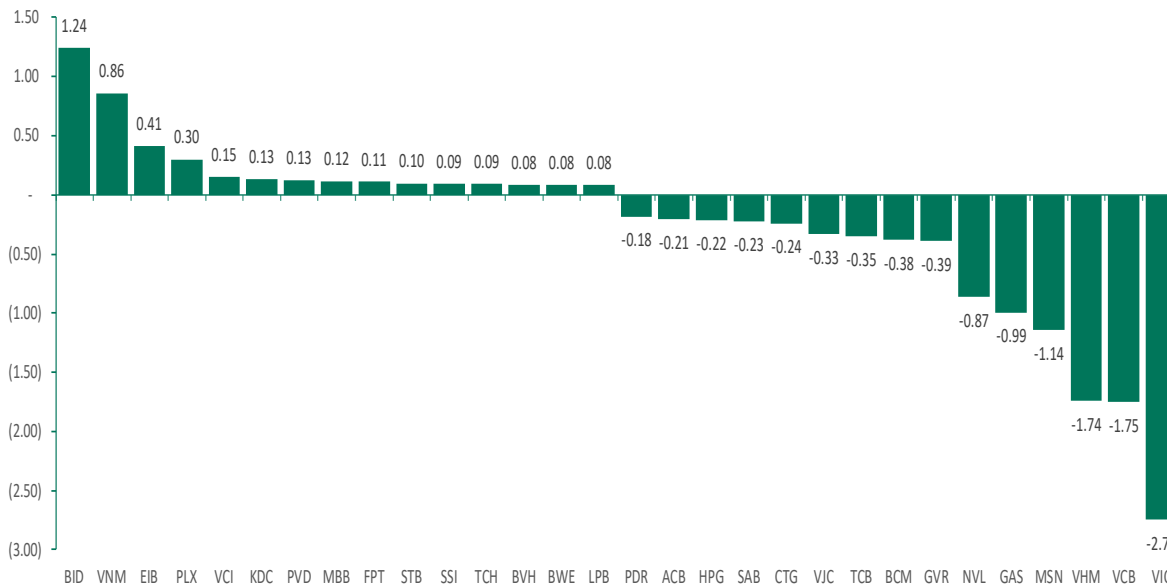
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	567,658	227,500	340,158
% KL toàn thị trường	1,31%	0,53%	
Giá trị	14,85 tỷ	3,16 tỷ	11,69 tỷ
% GT toàn thị trường	3,49%	0,74%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

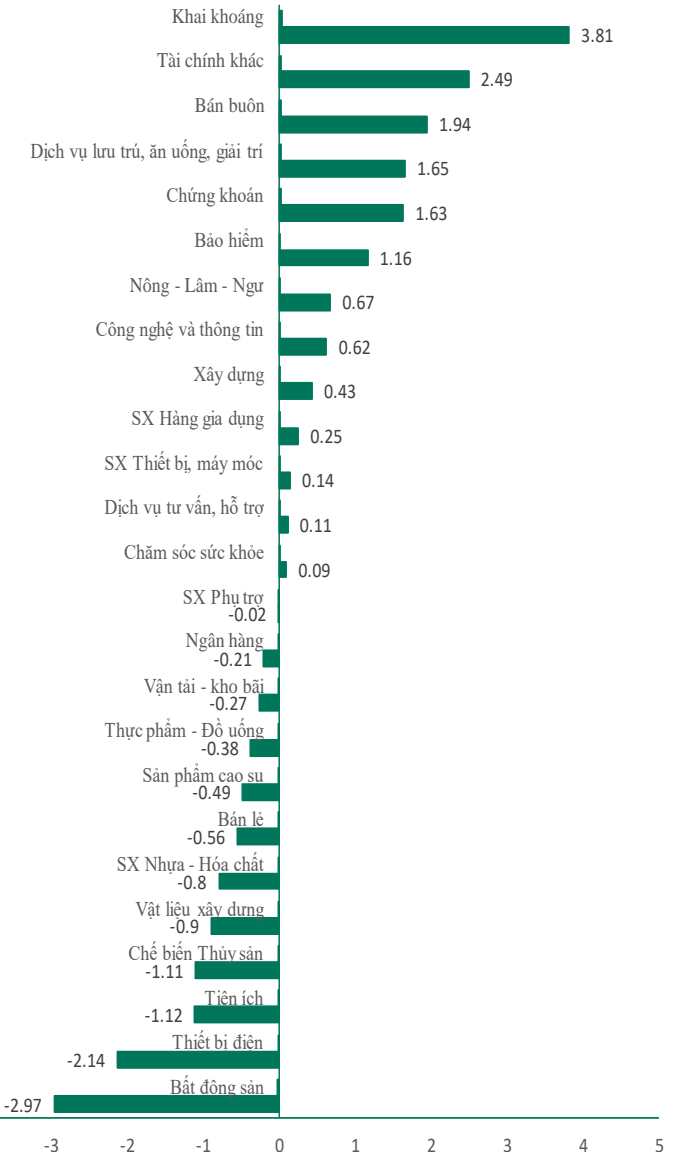
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,936,000	73,500	-1,500 (-2%)	17.52	2.71	4,195	347,840
2	VIC	1,466,300	61,000	-3,000 (-4.69%)	(89.05)	1.70	(685)	232,650
3	GAS	314,100	109,200	-2,100 (-1.89%)	25.07	3.60	4,356	209,003
4	VHM	1,851,800	45,300	-1,650 (-3.51%)	5.02	1.41	9,015	197,253
5	BID	2,109,100	36,450	950 (2.68%)	21.08	1.83	1,729	184,383
6	VNM	2,281,200	79,500	1,600 (2.05%)	17.60	4.91	4,517	166,151
7	MSN	1,395,000	91,800	-3,300 (-3.47%)	12.63	3.67	7,269	130,698
8	SAB	103,100	181,200	-1,400 (-0.77%)	32.93	4.50	5,502	116,200
9	CTG	7,649,900	23,900	-200 (-0.83%)	7.14	1.08	3,347	114,857
10	VPB	16,566,500	15,500	0 (0%)	5.86	1.02	2,647	104,055

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: NVL được giải cứu - thị trường đầy cảm xúc

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 8.53 điểm (- 0.89%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Khai khoáng, tài chính khác, bán buôn, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như PVC, PVB, PVS, PVD, BSR, IPA, TVC, PLX, JVC, HHS, NVT, SDA, HCM, VCI, VIX, SSI... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD tăng giá mạnh. Thông tin hỗ trợ cho cổ phiếu:

- ✓ Giàn PV Drilling II tiếp tục khoan tại khu vực biển West Java của Indonesia;
- ✓ PVD vừa ký hợp đồng cung cấp giàn khoan tự nâng cho chương trình khoan năm 2023 với Công ty Japan Vietnam Petroleum Company (JVPC). Chương trình khoan dự kiến bắt đầu vào tháng 4/2023 (gồm 2 giếng chắc chắn và 1 giếng tùy chọn tại Lô 15-2, ngoài khơi vùng biển Việt Nam);
- ✓ Bộ Công Thương đã thống nhất việc các nhà máy nhiệt điện sử dụng khí Lô B gián tiếp tham gia thị trường điện theo quy định tại Thông tư số 45 của Bộ trưởng Bộ Công Thương – Đây là tiền đề để dự án dầu khí Lô B Ô Môn sớm triển khai trong thời gian tới (Một trong những khúc mắc quan trọng của dự án);
- ✓ Giao dịch trên đồ thị tạo thành mẫu hình tăng giá Failure Swing;
- ✓ Kháng cự mạnh giờ là vùng giá 16;

(ii) PVS tăng giá tốt:

- ✓ Mô hình giao dịch Pipe Bottom đã xác nhận;
- ✓ Kháng cự ngắn hạn quanh vùng giá 21.3;
- ✓ Việc vướng mắc các nhà máy điện sử dụng dự án khí Lô B Ô Môn gián tiếp được tháo gỡ sẽ thúc đẩy dự án Lô B Ô Môn khởi công sớm trong năm 2023 kỳ vọng mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt cho PVS trong giai đoạn 2023 – 2025;

(iii) NVT tăng trần:

- ✓ Giao dịch mang tính chất đầu cơ cao;
- ✓ Kháng cự quanh vùng 8;
- ✓ Ngành du lịch dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn tới. Chúng tôi thấy Vntravel dự kiến cắt giảm 35% nhân sự do nhu cầu ngành sụt giảm trong bối cảnh lạm phát và suy thoái khiến người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu du lịch;

(2) Bất động sản, thiết bị điện, tiện ích, chế biến thủy sản, vật liệu xây dựng... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như FRT, MWG, VIC, VHM, VRE, DXG, GEX, GAS, ANV, IDI, HPG, HSG, NKG ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) Nhóm bất động sản có dấu hiệu chững lại sau khi chạm vùng kháng cự động MA(20);

(ii) HSG, HPG, NKG điều chỉnh giảm giá:

- ✓ Nhóm này tăng mạnh và chạm kháng cự động MA(20) cũng điều chỉnh;
- ✓ Sự điều chỉnh này có thể mang tính chất kỹ thuật;

(iii) GAS điều chỉnh:

- ✓ Mô hình hai đỉnh ngắn với kháng cự 120 đã phát huy tác dụng;
- ✓ Hỗ trợ quanh vùng giá 100 – Khả năng vẫn là biên độ đi ngang;

(iv) Thủy sản là nhóm hồi yếu trong giai đoạn vừa qua dù cũng là nhóm giảm khá mạnh:

- ✓ Lo ngại nhu cầu cá tra sẽ giảm trong năm tới do suy thoái kinh tế;
- ✓ Các lãnh đạo ít đăng ký mua vào trong giai đoạn giảm;

(3) Chứng khoán giao dịch tốt trong ngày và đã phần nào thể hiện vai trò dẫn dắt thị trường. Nếu điều này tiếp tục duy trì, khả năng thị trường có thể vượt qua tâm bão.

(i) VCI tăng trần:

- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều ở đáy - Kháng cự là 22.5;
- ✓ Cổ phiếu liên quan tới tin đồn cho vay PDR;

(ii) HCM tăng giá tốt:

- ✓ Kênh giảm giá là kháng cự 20 – Vượt kháng cự, cổ phiếu hình thành kênh tăng giá;
- ✓ Kỳ vọng thanh khoản thị trường tăng và GAP giá phái sinh biến động mạnh giúp HCM phòng vệ tốt hơn và sinh lời do hoạt động tự doanh;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Shorting Star”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng là tín hiệu tiêu cực về mặt kỹ thuật.

Các điểm cần lưu ý: (i) MA(20) với mốc 982 điểm đóng vai trò kháng cự mạnh về tâm lý. (ii) Mẫu nến nay là mẫu nến tiêu cực đặc biệt đặt trong bối cảnh phiên sáng thị trường khá hưng phấn. (iii) Nhóm dầu khí và chứng khoán cần trụ vững vào phiên giao dịch ngày mai để khiến tâm lý thị trường không chuyển trạng thái bi quan.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 08 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 13 mã cho tín hiệu đi ngang. Ngân hàng cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 40% và 100% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào giao dịch ngày mai. Kháng cự là 982 điểm. Hỗ trợ 870 điểm.

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	307.59	308.26	306.93	NO	316.03	325.78	334.22	343.97	297.84	289.4	279.65	271.21
HNINDEX	194.74	194.78	194.7	YES	197.9	201.14	204.3	207.54	191.5	188.34	185.1	181.94
UPINDEX	68.34	68.31	68.38	YES	69.03	69.64	70.33	70.94	67.73	67.04	66.43	65.74
VN30	957.52	963.52	951.53	NO	973.2	1000.85	1016.53	1044.18	929.87	914.19	886.54	870.86
VNINDEX	961.97	966.9	957.05	NO	975.43	998.73	1012.19	1035.49	938.67	925.21	901.91	888.45
VNXALL	1448.79	1455.41	1442.18	NO	1471.61	1507.66	1530.48	1566.53	1412.74	1389.92	1353.87	1331.05
VN30FIM	947.33	958	936.67	NO	968.67	1011.33	1032.67	1075.33	904.67	883.33	840.67	819.33
VN30FIQ	937.93	946.3	929.57	NO	954.67	988.13	1004.87	1038.33	904.47	887.73	854.27	837.53
VN30F2M	942.5	952.1	932.9	NO	961.7	1000.1	1019.3	1057.7	904.1	884.9	846.5	827.3
VN30F2Q	935.4	944.05	926.75	NO	952.7	987.3	1004.6	1039.2	900.8	883.5	848.9	831.6
BID	35.93	35.67	36.19	NO	37.27	38.08	39.42	40.23	35.12	33.78	32.97	31.63
BVH	48.35	48.45	48.25	NO	49	49.85	50.5	51.35	47.5	46.85	46	45.35
CTG	24.1	24.2	24	NO	24.7	25.5	26.1	26.9	23.3	22.7	21.9	21.3
FPT	70.53	70.55	70.52	YES	71.97	73.43	74.87	76.33	69.07	67.63	66.17	64.73
GAS	111.07	112	110.13	NO	113.03	116.87	118.83	122.67	107.23	105.27	101.43	99.47
GVR	12.85	12.98	12.73	NO	13.45	14.3	14.9	15.75	12	11.4	10.55	9.95
HDB	14.82	14.9	14.73	NO	15.03	15.42	15.63	16.02	14.43	14.22	13.83	13.62
HPG	14.9	14.95	14.85	NO	15.35	15.9	16.35	16.9	14.35	13.9	13.35	12.9
KDH	22.68	22.8	22.57	NO	23.37	24.28	24.97	25.88	21.77	21.08	20.17	19.48
MBB	15.95	16.03	15.88	NO	16.3	16.8	17.15	17.65	15.45	15.1	14.6	14.25
MSN	92.77	93.25	92.28	NO	97.03	102.27	106.53	111.77	87.53	83.27	78.03	73.77
MWG	40.55	40.72	40.38	NO	41.25	42.3	43	44.05	39.5	38.8	37.75	37.05
NVL	26.33	26.83	25.84	NO	27.32	29.28	30.27	32.23	24.37	23.38	21.42	20.43
PDR	15.95	15.95	15.95	YES	15.95	15.95	15.95	15.95	15.95	15.95	15.95	15.95
PLX	26	25.9	26.1	NO	26.9	27.6	28.5	29.2	25.3	24.4	23.7	22.8
POW	10.45	10.5	10.4	NO	10.7	11.05	11.3	11.65	10.1	9.85	9.5	9.25
SAB	182.1	182.55	181.65	NO	184.1	187	189	191.9	179.2	177.2	174.3	172.3
SSI	16.42	16.45	16.38	NO	16.93	17.52	18.03	18.62	15.83	15.32	14.73	14.22
STB	17.12	17.23	17.01	NO	17.63	18.37	18.88	19.62	16.38	15.87	15.13	14.62
TCB	22.25	22.45	22.05	NO	22.65	23.45	23.85	24.65	21.45	21.05	20.25	19.85
TPB	20.67	20.67	20.66	YES	21.18	21.72	22.23	22.77	20.13	19.62	19.08	18.57
VCB	74	74.25	73.75	NO	75.5	77.5	79	81	72	70.5	68.5	67
VHM	46.37	46.9	45.83	NO	47.43	49.57	50.63	52.77	44.23	43.17	41.03	39.97
VIB	18.45	18.58	18.33	NO	18.75	19.3	19.6	20.15	17.9	17.6	17.05	16.75
VIC	62.63	63.45	61.82	NO	64.27	67.53	69.17	72.43	59.37	57.73	54.47	52.83
VJC	99.47	100.15	98.78	NO	100.93	103.77	105.23	108.07	96.63	95.17	92.33	90.87
VNM	79.03	78.8	79.27	NO	80.67	81.83	83.47	84.63	77.87	76.23	75.07	73.43
VPB	15.68	15.78	15.59	NO	16.27	17.03	17.62	18.38	14.92	14.33	13.57	12.98
VRE	26.73	27.02	26.44	NO	27.42	28.68	29.37	30.63	25.47	24.78	23.52	22.83

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	128,528,304	461,140	27,872	-6.97
PDR	34,900,200	171,870	20,306	-6.73
CEO	14,972,500	7,276,620	206	8.62
HDG	6,367,800	2,385,170	267	-1.84
IDI	5,596,900	2,793,010	200.39	-3.02
DRH	4,822,100	2,345,540	206	0
IDJ	4,684,800	2,029,630	231	4.84
KHG	4,587,700	1,996,130	229.83	5.04
SBS	4,226,100	1,765,460	239	10.26
HHS	4,066,200	1,923,620	211	6.73
PCI	3,382,600	1,616,690	209.23	-1.52
AMD	3,304,600	1,036,650	319	2.68
GIL	3,138,500	1,378,780	228	-4.83
AAT	2,845,000	1,029,900	276	6.12
DLG	2,831,000	1,208,430	234	6.91
PVC	2,572,100	1,226,750	209.67	9.09
TIG	2,563,600	1,053,860	243	3.17
MBG	2,395,300	662,080	362	2.44
APS	2,263,600	993,310	228	10
BII	2,234,400	761,580	293	5.26
PVL	2,178,100	649,130	335.54	0
BOT	2,098,400	494,740	424	-10.53
EVG	1,784,400	506,210	353	4.81
TCO	1,674,000	663,680	252	6.63
ITC	1,345,000	540,610	249	2.21
DPG	1,339,800	540,030	248.1	2.01
SJF	1,088,600	467,720	233	6.8
DLI	987,900	437,500	226	6.9
TNI	951,300	451,960	210	-4.69
DTD	718,300	293,860	244	9.09
ITQ	697,800	182,490	382	4.35
TNT	683,700	213,780	320	6.75
VC2	624,800	188,940	331	-10
VPH	541,100	183,860	294	4.52
AAV	490,900	241,990	203	0
TKC	488,200	116,640	419	3.7
VIG	408,400	200,610	204	7.32
HCD	381,400	181,550	210	0
PGN	377,300	96,100	393	-9.21
TDG	352,400	163,040	216	3.36

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: NVL... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
18-Nov	VCG	Mua	≤ 15	10% -20%	Phân kỳ dương tam đoạn cảnh báo sự đảo chiều
18-Nov	CII	Mua	≤ 13	10% -20%	Khoảng cách giá và MA(20) quá xa/Giá có xu hướng hồi phục về đường MA(20)
18-Nov	VIX	Mua	≤ 6.6	10% -20%	Phân kỳ dương tam đoạn cảnh báo sự đảo chiều/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG** mở mua mới cổ phiếu nào.
- Thanh khoản bùng nổ trong phiên hôm nay một phần do hoạt động giải cứu cổ phiếu NVL. Tuy nhiên, áp lực chốt lời nhìn chung gia tăng mạnh trong phiên giao dịch chiều. Dù vậy, có vẻ thị trường vẫn hấp thụ tương đối tốt;
- Nhóm ngân hàng phát đi tín hiệu tích cực trong ngày cho thấy việc điều chỉnh có thể mang yếu kỹ thuật;
- Nhóm chứng khoán và dầu khí có thể đóng vai trò dẫn dắt tâm lý thị trường trong phiên ngày mai thay thế cho nhóm ngành thép và ngành bất động sản;
- Phiên giao dịch hôm nay dù tín hiệu trên đồ thị kỹ thuật là tiêu cực nhưng về cơ bản thị trường giao dịch không quá tiêu cực và còn quá sớm để khẳng định quá trình hồi phục đã kết thúc.

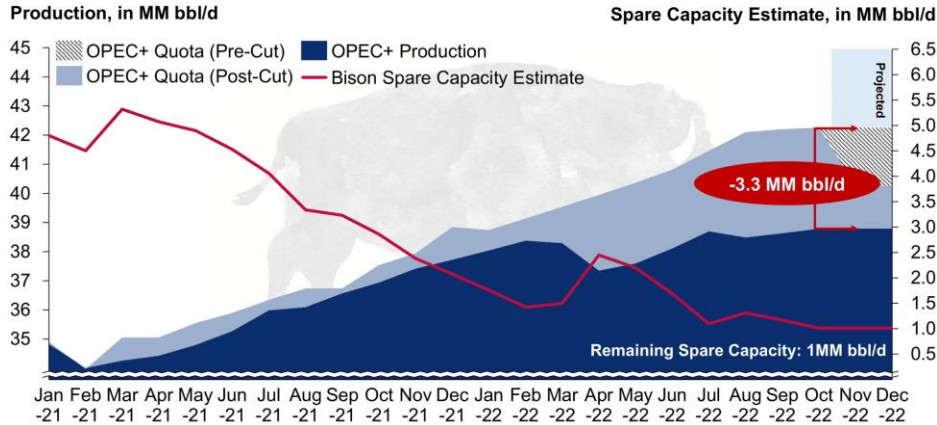
Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

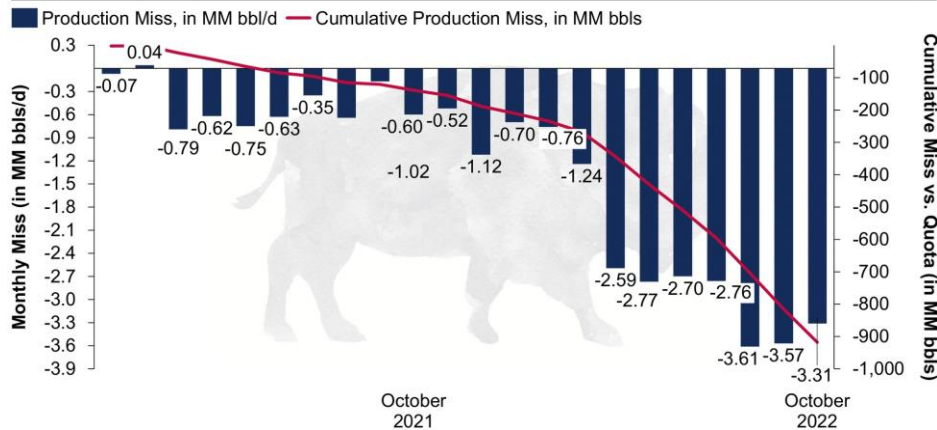
Cung cầu dầu mỏ trong giai đoạn vừa qua

OPEC+ Monthly Production, Quota & Spare Capacity Scenario*, January 2021 — December 2022



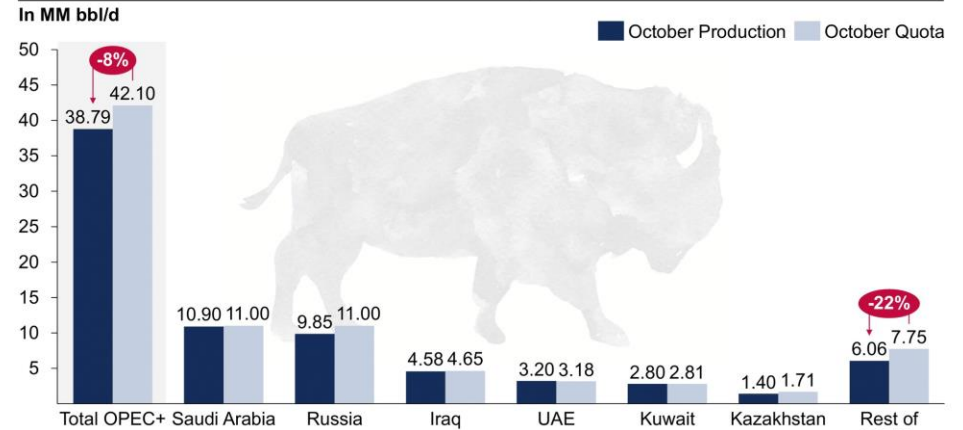
Sources: Bison Interests analysis, S&P Platts Survey, Argus Media *Note: Excludes the OPEC exempt. Includes actual values until 10/31.

OPEC+ Monthly Deviation and Cumulative Production Shortfall from Output Targets*, January 2021 – October 2022



Sources: Bison Interests analysis, Bloomberg, SP Platts, Argus Media *Note: Excludes the OPEC exempt.

October 2022 OPEC+ Production vs. Quota*, in MM bbl/d



Sources: Bison Interests analysis, S&P Platts Survey, Argus Media *Note: Excludes the OPEC exempt.

October 2022 Production, Quotas & Compliance (in MM bbl/d)						
Member Country	Type	MoM Change	October Production	October Quota	Target	Compliance vs. Quota
Algeria	OPEC 10	-	1.04	1.06	Miss	1%
Angola	OPEC 10	(0.06)	1.09	1.53	Miss	40%
Republic of Congo	OPEC 10	-	0.27	0.33	Miss	20%
Equatorial Guinea	OPEC 10	(0.03)	0.07	0.13	Miss	81%
Gabon	OPEC 10	0.01	0.22	0.19	Hit	-15%
Iraq	OPEC 10	0.08	4.58	4.65	Miss	2%
Kuwait	OPEC 10	(0.02)	2.80	2.81	Miss	0%
Nigeria	OPEC 10	0.04	1.11	1.83	Miss	65%
Saudi Arabia	OPEC 10	(0.12)	10.90	11.00	Miss	1%
UAE	OPEC 10	-	3.20	3.18	Hit	-1%
Iran	OPEC Exempt	0.01	2.56	N/A	N/A	N/A
Libya	OPEC Exempt	0.02	1.18	N/A	N/A	N/A
Venezuela	OPEC Exempt	0.03	0.70	N/A	N/A	N/A
Azerbaijan	OPEC +	-	0.54	0.72	Miss	33%
Bahrain	OPEC +	0.01	0.21	0.21	Hit	-2%
Brunei	OPEC +	(0.02)	0.06	0.10	Miss	70%
Kazakhstan	OPEC +	0.18	1.40	1.71	Miss	22%
Malaysia	OPEC +	-	0.36	0.59	Miss	65%
Oman	OPEC +	-	0.88	0.88	Miss	0%
Russia	OPEC +	0.08	9.85	11.00	Miss	12%
Sudan	OPEC +	-	0.06	0.08	Miss	25%
South Sudan	OPEC +	-	0.15	0.13	Hit	-13%
Total OPEC 10		(0.10)	25.28	26.69	Miss	6%
Total OPEC Exempt		0.06	4.44	N/A	N/A	N/A
Total Non-OPEC		0.25	13.51	15.41	Miss	14%
Total OPEC 10 & OPEC+		0.15	38.79	42.10	Miss	9%

Sources: Bison Interests analysis, SP Platts

TTCK MỸ: Hỗ trợ của S&P 500 là vùng 3,877 điểm

Cấp độ logic cho các nhà lãnh đạo

Sau khi phục hồi mạnh mẽ từ mức thấp nhất trong tháng 10, nhiều lĩnh vực và chỉ số của Mỹ đang đạt đến mức cung hợp lý. Điều này đặc biệt đúng đối với SPDR của Khu vực công nghiệp vốn hóa lớn (XLI), gần đây đã phục hồi mức Fibonacci mở rộng 161,8% lần thứ hai trong năm nay.

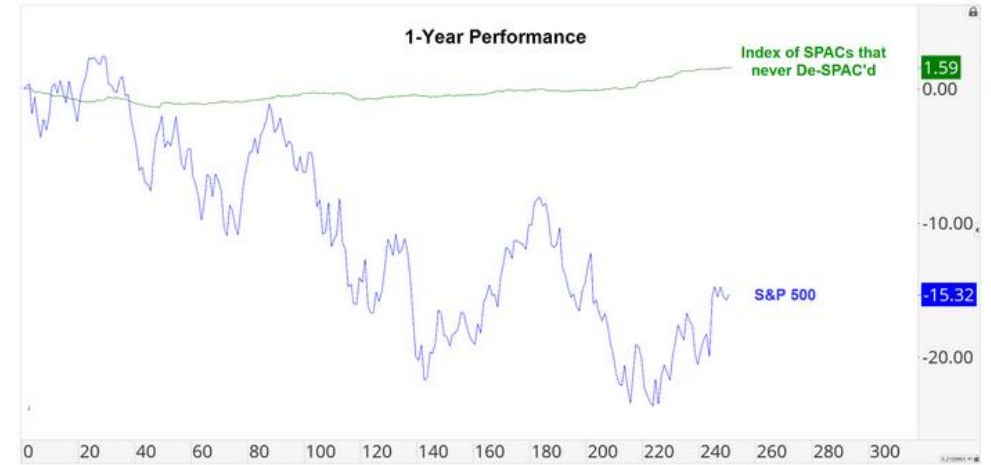


Mức này trùng với ngưỡng của các mức thấp trước đây từ năm ngoái và mức cao nhất của trực từ mùa hè này, khiến nó trở thành mức hợp lý để cuộc biểu tình hiện tại tạm dừng. Tuy nhiên, nếu các ngành công nghiệp có thể lấy lại mức quan trọng này và đóng cửa tuần cao hơn, thì đó có thể là một tín hiệu rất tích cực cho thị trường rộng lớn hơn.

SPAC trên SPX

Các công ty mua lại có mục đích đặc biệt, hay SPAC, đúng như tên gọi của chúng. Các công ty này hoạt động như các công ty mẹ với mục đích duy nhất là mua lại các công ty khác và đưa chúng ra công chúng thông qua sáp nhập ngược. Tuy nhiên, không phải tất cả các SPAC đều tìm thấy mục tiêu. Nếu không thành công, cuối cùng họ sẽ giải thể và hủy niêm yết khỏi thị trường công cộng. Biểu đồ hiệu suất bên dưới hiển thị chỉ mục tùy chỉnh của các SPAC chưa bao giờ thực hiện mua lại, cùng với biểu đồ của S&P 500. Bất chấp mọi sự chú ý tiêu cực xung quanh SPAC trong những năm gần đây, chỉ số tùy chỉnh của chúng tôi đã liên tục vượt trội so với thị trường rộng lớn hơn trong 12 tháng qua. Lý do cơ bản cho sự lãnh đạo này rất đơn giản. SPAC chỉ đơn giản là nắm giữ các công ty không có gì ngoài tiền mặt trên bảng cân đối kế toán của họ. Thay vì tập trung vào hiệu suất vượt trội từ SPAC, biểu đồ trên

minh họa mức độ khắc nghiệt của môi trường đối với các nhà đầu tư chỉ số trong năm nay. Ngay cả một số khoản đầu tư mang tính đầu cơ nhất cũng đã vượt trội so với thị trường rộng lớn hơn gần đây.



S&P 500 có hỗ trợ quanh mốc 3,877 điểm lúc này



Kết luận: Hiện thị trường có xu hướng đi ngang với mức tăng giảm không quá 1%. Nhìn chung thị trường có sự phân hóa trong giao dịch. Các cổ phiếu ngành truyền thông như công nghiệp, bán lẻ, ngân hàng có xu hướng tăng giá tốt hơn nhóm công nghệ.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769